

Số: 2825/KH-UBND

Hải Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2015

KẾ HOẠCH

Tổ chức xét tuyển đặc cách giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2015

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25.12.2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 101/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2015;

Thực hiện Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 17/TB-TU ngày 02 tháng 12 năm 2015 về việc xét tuyển đặc cách và thi tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh năm 2015; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch xét tuyển đặc cách giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2015, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

a) Việc xét tuyển đặc cách giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo, nhằm tuyển chọn những người có kinh nghiệm công tác và thu hút những người tốt nghiệp đại học loại giỏi, tốt nghiệp thạc sỹ, tiến sỹ trong nước và nước ngoài đang làm hợp đồng lao động tại các cơ sở giáo dục trong tỉnh đáp ứng được ngay yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển. Đồng thời đảm bảo quyền lợi và các chế độ, chính sách cho người lao động.

b) Việc tổ chức xét tuyển đặc cách giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2015 thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc xét tuyển đặc cách giáo viên phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao năm 2015 của từng trường, bảo đảm chất lượng, đúng đối tượng, đủ điều kiện và tiêu chuẩn tuyển dụng.

b) Công tác xét tuyển đặc cách giáo viên phải thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 và Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ.

c) Việc xét tuyển đặc cách giáo viên phải thực hiện nghiêm túc, công khai, dân chủ, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật và bảo đảm ổn định tình hình ở cơ sở.

II. NỘI DUNG XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH GIÁO VIÊN:

A. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ, CHỈ TIÊU, NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ THẨM QUYỀN XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH:

1. Đối tượng xét tuyển đặc cách

a) Người có kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ hiện đang làm hợp đồng giáo viên tại các Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, các Trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 có thời gian công tác và đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc tại các trường liên tục từ đủ 42 tháng trở lên đối với người có trình độ trung cấp và từ đủ 48 tháng trở lên đối với người có trình độ cao đẳng, đại học thực hiện các công việc hoặc nhiệm vụ có yêu cầu về trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển. Trong thời gian công tác không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng được ngay yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Thời gian nghỉ hè, nghỉ thai sản không đóng bảo hiểm xã hội thì không được tính vào thời gian công tác liên tục, nhưng thời gian đóng bảo hiểm xã hội liền kề trước và sau thời gian nghỉ hè, nghỉ thai sản được tính cộng dồn vào thời gian công tác liên tục.

b) Những người tốt nghiệp đại học loại giỏi, tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ ở trong nước và ngoài nước, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng đã ký hợp đồng giáo viên với các cơ sở giáo dục đào tạo trong tỉnh kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2014 trở về trước và hiện đang làm hợp đồng giáo viên tại các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, các Trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo,

c) Đối với các trường mầm non và trường trung học phổ thông bán công chuyên đổi thành trường công lập đã tổ chức xét tuyển đặc cách viên chức năm 2014 thì không xét tuyển đặc cách viên chức đợt này.

2. Phạm vi xét tuyển đặc cách:

a) Phạm vi xét tuyển đặc cách giáo viên theo từng trường.

b) Không thực hiện việc bố trí lại lao động hợp đồng giáo viên từ trường này sang trường khác kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2015.

3. Điều kiện xét tuyển đặc cách:

a) Giáo viên Tiểu học: Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm tiểu học, âm nhạc, mỹ thuật, thể dục trở lên; có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học văn phòng trình độ A trở lên.

b) Giáo viên Trung học cơ sở: Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, đúng với cơ cấu, ngành nghề cần tuyển; có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học văn phòng trình độ A trở lên.

c) Giáo viên Trung học phổ thông và các Trung tâm giáo dục thường xuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên, đúng với cơ cấu, ngành nghề cần tuyển; có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B, tin học văn phòng trình độ A trở lên.

d) Giáo viên ở Trung tâm dạy nghề trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, đúng với cơ cấu, ngành nghề cần tuyển; có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học văn phòng trình độ A trở lên.

Trường hợp tốt nghiệp cao đẳng trở lên dự tuyển vào giáo viên Trung học cơ sở và giáo viên ở Trung tâm dạy nghề; tốt nghiệp đại học trở lên dự tuyển vào giáo viên Trung học phổ thông và giáo viên ở Trung tâm giáo dục thường xuyên có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo đúng với yêu cầu vị trí cần tuyển nhưng không thuộc các trường sư phạm, khoa sư phạm thì phải có chứng chỉ sư phạm phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

4. Hồ sơ dự xét tuyển đặc cách:

Hồ sơ xét tuyển đặc cách gồm:

a) Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu số 1, ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ;

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt hoặc được xác nhận về bằng cấp tương đương của Cục Khảo thí kiểm định chất lượng Bộ Giáo dục và đào tạo;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

đ) Bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân người đề nghị được xét tuyển đặc cách về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng (nếu có); Bản đánh giá nhận xét có ký tên đóng dấu của đại diện Lãnh đạo nhà trường, nơi đang công tác;

e) Hợp đồng lao động;

g) Bản sao sổ bảo hiểm xã hội (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền) và tờ rời hàng năm.

5. Về chỉ tiêu xét tuyển đặc cách cho từng trường:

a) Căn cứ vào chỉ tiêu số lượng người làm việc được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2015, vị trí việc làm cần tuyển (cơ cấu) và số người lao động hợp đồng có đủ điều kiện xét tuyển đặc cách để đơn vị xác định chỉ tiêu xét tuyển đặc cách cho từng vị trí việc làm cần tuyển.

b) Trường hợp đơn vị có nhiều người hợp đồng giáo viên đủ điều kiện xét tuyển đặc cách ở các môn học khác nhau nhưng chỉ tiêu biên chế còn ít hơn, thì ưu tiên chỉ tiêu xét tuyển đặc cách đối với môn học của người hợp đồng giáo viên có thời gian đóng bảo hiểm xã hội liên tục nhiều hơn.

6. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển trong xét tuyển đặc cách:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển đặc cách giáo viên phải đạt yêu cầu kết quả kiểm tra, sát hạch của Hội đồng kiểm tra, sát hạch.

b) Trường hợp trong một vị trí việc làm cần tuyển số người đạt yêu cầu kết quả kiểm tra, sát hạch nhiều hơn số chỉ tiêu xét tuyển đặc cách được phê duyệt thì người có thời gian đóng bảo hiểm xã hội liên tục nhiều hơn sẽ trúng tuyển, lấy theo thứ tự từ người có thời gian đóng bảo hiểm xã hội liên tục nhiều đến người có thời gian đóng bảo hiểm xã hội liên tục ít hơn cho đến hết chỉ tiêu xét tuyển đặc cách được phê duyệt. Nếu ở chỉ tiêu cuối cùng có 02 người trở lên có thời gian đóng bảo hiểm xã hội liên tục bằng nhau thì thứ tự ưu tiên thực hiện theo (Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

7. Thẩm quyền xét tuyển đặc cách:

- Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức xét tuyển đặc cách giáo viên của các trường trung học phổ thông và các Trung tâm trực thuộc.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) tổ chức xét tuyển đặc cách giáo viên của các trường Tiểu học và Trung học cơ sở trực thuộc.

B. QUY TRÌNH XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH:

1. Phổ biến, tuyên truyền, công khai việc xét tuyển đặc cách:

Các trường có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền, niêm yết công khai Kế hoạch của UBND tỉnh về xét tuyển đặc cách giáo viên năm 2015 tại các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, các Trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người hợp đồng lao động trong đơn vị.

* Thời gian phổ biến, tuyên truyền, công khai việc xét tuyển đặc cách thực hiện xong trước ngày **08 tháng 12 năm 2015**.

2. Phê duyệt chỉ tiêu xét tuyển đặc cách:

- Các trường căn cứ Khoản 5 Phần A Mục II của Kế hoạch này xây dựng chỉ tiêu xét tuyển đặc cách giáo viên của đơn vị về số lượng, cơ cấu, vị trí việc làm xét tuyển đặc cách gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) và gửi UBND cấp huyện (đối với các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện), trước ngày **09 tháng 12 năm 2015**.

- Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, tổng hợp gửi Sở Nội vụ trước ngày **10 tháng 12 năm 2015** để phê duyệt chỉ tiêu xét tuyển đặc cách giáo viên.

* Thời gian phê duyệt chỉ tiêu xét tuyển đặc cách giáo viên thực hiện xong trước ngày **12 tháng 12 năm 2015**.

3. Lập danh sách, hồ sơ những người đủ điều kiện xét tuyển đặc cách:

- Các đơn vị thông báo cho những người có đủ điều kiện xét tuyển đặc cách giáo viên để nộp hồ sơ xét tuyển đặc cách.

- Tập thể lãnh đạo, cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên và tổ trưởng chuyên môn của nhà trường họp xét, lập danh sách những người đủ điều kiện xét tuyển đặc cách giáo viên, niêm yết công khai danh sách những người đủ điều kiện xét tuyển đặc cách giáo viên tại trụ sở cơ quan, đơn vị và có văn bản đề nghị kèm theo biên bản họp Tập thể lãnh đạo, cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên và tổ trưởng chuyên môn của nhà trường, danh sách, hồ sơ những người đủ điều kiện xét tuyển đặc cách gửi Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo); Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện (đối với các trường Tiểu học, Trung học cơ sở) để tổng hợp gửi Phòng Nội vụ cấp huyện.

- Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với các trường Tiểu học, Trung học cơ sở).

- Phòng Tổ chức cán bộ thẩm định báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo).

* Thời gian thực hiện xong trước ngày **20 tháng 12 năm 2015**.

4. Thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét tuyển đặc cách

Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét tuyển đặc cách giáo viên đối với từng trường. Thành phần Hội đồng kiểm tra, sát hạch có 07 thành viên, cụ thể như sau:

- a) Hội đồng kiểm tra, sát hạch của Sở Giáo dục và Đào tạo:
- Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Một ủy viên Hội đồng: Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Một ủy viên Hội đồng là Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông hoặc Giám đốc Trung tâm nơi có nhu cầu tuyển dụng;
 - Một ủy viên hội đồng là Trưởng Phòng Giáo dục trung học;
 - Một ủy viên hội đồng là Chánh Thanh tra sở;
 - Một ủy viên hội đồng là công chức Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Một ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo.
- b) Hội đồng kiểm tra, sát hạch của UBND cấp huyện:
- Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp huyện;
 - Một ủy viên Hội đồng là Trưởng Phòng Nội vụ;
 - Một ủy viên Hội đồng là Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo;
 - Một ủy viên Hội đồng là Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính;
 - Một Ủy viên Hội đồng là đại diện Lãnh đạo trường nơi có nhu cầu tuyển dụng;
 - Một ủy viên hội đồng là công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo làm công tác tổ chức;
 - Một ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là công chức Phòng Nội vụ phụ trách công tác viên chức.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch: Thực hiện theo khoản 3 Điều 8 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ.

* Thời gian thực hiện thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch xong trước ngày 21 tháng 12 năm 2015.

5. Tổ chức xét tuyển đặc cách:

Hội đồng kiểm tra, sát hạch có trách nhiệm:

- Công khai chỉ tiêu, cơ cấu, ngành nghề, điều kiện, hồ sơ dự xét tuyển đặc cách giáo viên; hướng dẫn, tập hợp hồ sơ của người tham gia dự xét tuyển đặc cách giáo viên.

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm xét tuyển đặc cách giáo viên của người tham gia dự xét tuyển đặc cách và chỉ tiêu xét tuyển đặc cách giáo viên của từng đơn vị.

- Sát hạch thông qua hình thức thực hành bằng một bài viết với thời gian làm bài là 45 phút. Nội dung thực hành về trình độ hiểu biết chung và trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, Hội đồng kiểm tra, sát hạch chấm đạt hoặc không đạt. Bài viết của người dự xét tuyển được niêm phong và giao cho ủy viên kiêm thư ký Hội đồng

lưu trữ, bảo quản theo quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng bộ câu hỏi thực hành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét tuyển đặc cách giáo viên của Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo những người đạt và không đạt kết quả kiểm tra, sát hạch về Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét tuyển đặc cách giáo viên của UBND cấp huyện báo cáo những người đạt và không đạt kết quả kiểm tra, sát hạch về Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ thẩm định.

- Người trúng tuyển xét tuyển đặc cách giáo viên được xác định theo Khoản 6 Phần A Mục II của Kế hoạch này.

* Thời gian tổ chức xét tuyển đặc cách giáo viên thực hiện xong trước ngày 31 tháng 12 năm 2015.

6. Thẩm định và phê duyệt kết quả xét tuyển đặc cách:

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ xét tuyển đặc cách giáo viên về Sở Nội vụ trước ngày 03 tháng 01 năm 2016 để thẩm định quá trình xét tuyển đặc cách, hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị công nhận kết quả trúng tuyển xét tuyển đặc cách giáo viên của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Biên bản họp Hội đồng kiểm tra, sát hạch;

- Danh sách những người trúng tuyển xét tuyển đặc cách giáo viên của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Văn bản đề nghị, danh sách những người được đề nghị xét tuyển đặc cách giáo viên của trường, biên bản họp của tập thể Lãnh đạo, cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên và tổ trưởng chuyên môn của trường;

- Hồ sơ của người trúng tuyển xét tuyển đặc cách.

* Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định quá trình xét tuyển đặc cách giáo viên xong trước ngày 15.01.2016.

7. Quyết định tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc

- Sau khi có văn bản thẩm định quá trình xét tuyển đặc cách giáo viên của Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận kết quả xét tuyển đặc cách và quyết định tuyển dụng giáo viên ở các trường Trung học phổ thông, các Trung tâm trực thuộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã ra quyết định công nhận kết quả xét tuyển đặc cách và quyết định tuyển dụng giáo viên ở các trường Tiểu học, Trung học cơ sở xong trước ngày 20.01.2016.

- Các đơn vị thực hiện ký hợp đồng làm việc đối với người được tuyển dụng xét đặc cách giáo viên kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2016 theo quy định tại Điều 18, Điều 19 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm công khai chỉ tiêu, cơ cấu, ngành nghề, điều kiện xét tuyển đặc cách giáo viên trên phương tiện thông tin đại chúng; triển khai, hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra việc xét tuyển đặc cách của các đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện nội dung Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện, bảo đảm chế độ chính sách đối với người được tuyển dụng theo quy định hiện hành.

4. Sau khi tổ chức xét tuyển đặc cách xong, số chỉ tiêu biên chế còn thiếu giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp huyện tiến hành tổ chức thi tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo trong quý 1 năm 2016.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về xét tuyển đặc cách viên chức tại các Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, các Trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2015. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện. *uv*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

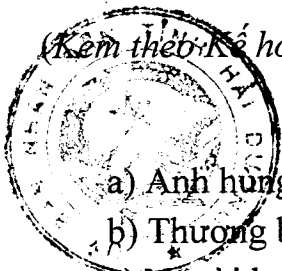
- T.trực Tỉnh ủy (Để báo cáo);
- T.trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ; Tài chính; GD&ĐT;
Kho bạc nhà nước tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Lưu: VT, N.chính V(45B) *th*



Nguyễn Mạnh Hiền

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số: 2825/KH-UBND ngày 02.12.2015 của UBND tỉnh)

- 
- a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
 - b) Thương binh;
 - c) Người hưởng chính sách như thương binh;
 - d) Con liệt sỹ;
 - đ) Con thương binh;
 - e) Con của người được hưởng chính sách như thương binh;
 - g) Người dân tộc ít người;
 - h) Đội viên thanh niên xung phong;
 - i) Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
 - k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
 - l) Người được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
 - m) Người được công nhận Giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia;
 - n) Người được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
 - o) Người được công nhận Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh;
 - p) Người được tặng Giấy khen của Giám đốc sở; Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc cấp tương đương;
 - q) Người được công nhận Giáo viên dạy giỏi cấp huyện;
 - r) Người dự tuyển là nữ.
-